
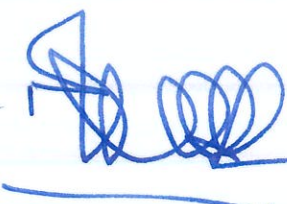




SỞ XÂY DỰNG TỈNH NINH BÌNH	QUY TRÌNH Cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc	Mã hiệu: QT-25/QLN
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 20/10/2021

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CẦN LƯU

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	Hoàng Hải Anh	Chu Đức Long	Cao Trường Sơn
Chữ ký			 
Chức vụ	Trưởng phòng	Phó Giám đốc	Giám đốc

SỞ XÂY DỰNG TỈNH NINH BÌNH	QUY TRÌNH Cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc	Mã hiệu:	QT- 25/QLN
		Lần ban hành:	01
		Ngày ban hành:	20/10/2021

1. MỤC ĐÍCH

Tiếp nhận hồ sơ của công dân có đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc đảm bảo thủ tục nhanh, chính xác tham mưu cho lãnh đạo ra quyết định phù hợp.

2. PHẠM VI

Áp dụng đối với hoạt động cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc.

Phòng Quản lý nhà và thị trường bất động sản, bộ phận 1 cửa và các phòng có liên quan thuộc Sở Xây dựng chịu trách nhiệm thực hiện và kiểm soát quy trình này.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015
- Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.1

4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT

- UBND: Ủy ban nhân dân
- TTHC: Thủ tục hành chính
- XD: Xây dựng
- QLN: Phòng Quản lý Nhà
- TN&TKQ: Tiếp nhận và trả kết quả
- HNKT: Hành nghề kiến trúc

SỞ XÂY DỰNG TỈNH NINH BÌNH	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT-25/QLN
	Cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc	Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 20/10/2021

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1	Cơ sở Pháp lý		
	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 ngày 13 tháng 06 năm 2019; - Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; - Thông tư số 03/2020/TT-BXD ngày 28/7/2020 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ thiết kế kiến trúc và mẫu chứng chỉ hành nghề kiến trúc; - Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/04/2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; - Thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 hướng dẫn thi hành một số quy định của nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/04/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính 		
5.2	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
1.	Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề theo mẫu số 02 Phụ lục III của Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ	x	
2.	02 ảnh màu nền trắng cỡ 4 x 6 cm được chụp không quá 06 tháng	x	
3.	Bằng đại học phù hợp với nội dung chứng chỉ đề nghị cấp; đối với văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp, phải có bản dịch sang tiếng Việt, được công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam		x
4.	Các quyết định phân công công việc (giao nhiệm vụ) của tổ chức cho cá nhân hoặc văn bản được xác nhận của đại diện theo pháp luật của chủ đầu tư về các công việc cá nhân đã hoàn thành theo nội dung kê khai; Hợp đồng và biên bản nghiệm thu các công việc theo kê khai (trường hợp cá nhân hành nghề độc lập)		x
5.	Giấy tờ hợp pháp về cư trú hoặc giấy phép lao động do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp đối với trường hợp cá nhân là người nước ngoài		x
6.	Kết quả sát hạch đạt yêu cầu còn hiệu lực		x
5.3	Số lượng hồ sơ		
	01 bộ		
5.4	Thời gian xử lý		
	15 ngày làm việc × 8=120 giờ kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ		
5.5	Nơi tiếp nhận và trả kết quả		

SỞ XÂY DỰNG TỈNH NINH BÌNH	QUY TRÌNH Cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc	Mã hiệu: QT-25/QLN
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 20/10/2021

	Bộ phận 1 của Sở Xây dựng hoặc tại Trung tâm phục vụ hành chính công Ninh Bình				
5.6	Lệ phí				
	Lệ phí: theo quy định của Bộ Tài Chính				
5.7	Quy trình xử lý công việc				
Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Người thực hiện (ghi rõ họ tên)	Kết quả thực hiện	Thời gian 116 giờ	Biểu mẫu/Kết quả
<i>Bước 1</i>	Trung tâm phục vụ hành chính công	Chuyên viên	<p>1. Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra, hướng dẫn (nếu hồ sơ không đạt yêu cầu thì hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung theo đúng quy định 01 lần duy nhất).</p> <p>2. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, quét (scan) và cập nhật, lưu trữ hồ sơ vào phần mềm và chuyển về phòng Quản lý Nhà. In phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả giao cho tổ chức, cá nhân.</p> <p>3. In phiếu bàn giao hồ sơ từ Trung tâm PVHCC về Sở Xây dựng (ký số gửi Bưu điện chuyển về Sở)</p> <p>Hồ sơ gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề theo mẫu số 02 Phụ lục III của Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kiến trúc; - 02 ảnh màu nền trắng cỡ 4 x 6 cm được chụp không quá 06 tháng; - Văn bằng giáo dục đại học do cơ sở đào tạo hợp pháp cấp 	04 giờ	Mẫu 01,02,03,04, 05, 06

SỞ XÂY DỰNG TỈNH NINH BÌNH	QUY TRÌNH Cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc	Mã hiệu: QT-25/QLN
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 20/10/2021

			<p>phù hợp với nội dung chứng chỉ đề nghị cấp; đối với văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp, phải có bản dịch sang tiếng Việt, được công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các quyết định phân công công việc (giao nhiệm vụ) của tổ chức cho cá nhân hoặc văn bản được xác nhận của đại diện theo pháp luật của chủ đầu tư về các công việc cá nhân đã hoàn thành theo nội dung kê khai; - Hợp đồng và biên bản nghiệm thu các công việc theo kê khai (trường hợp cá nhân hành nghề độc lập); - Giấy tờ hợp pháp về cư trú hoặc giấy phép lao động do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp đối với trường hợp cá nhân là người nước ngoài; - Kết quả sát hạch đạt yêu cầu còn hiệu lực; - Ngoại trừ đơn đề nghị, các văn bằng, tài liệu khác phải là bản sao có chứng thực hoặc tệp tin chứa ảnh màu chụp từ bản chính hoặc bản sao, xuất trình bản chính để đối chiếu. 		
<i>Bước 2</i>	Phòng Quản lý nhà	Trưởng phòng	Trưởng phòng chuyển hồ sơ cho chuyên viên phụ trách thẩm định hồ sơ.	04 giờ	Mẫu 04,05
		Chuyên viên	<ul style="list-style-type: none"> - Xử lý, thẩm định hồ sơ. - Xác minh (nếu có). 	44 giờ	Mẫu 02, 04,05

SỞ XÂY DỰNG TỈNH NINH BÌNH	QUY TRÌNH Cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc	Mã hiệu: QT-25/QLN
		Lần ban hành: 01
		Ngày ban hành: 20/10/2021

			- Niêm yết, công khai (nếu có). - Lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị (nếu có). - Chuyển báo cáo Trưởng phòng xem xét.		
		Trưởng phòng	- Xem xét hồ sơ. - Trình Hội đồng cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc xem xét, quyết định.	04 giờ	Mẫu 04,05
<i>Bước 3</i>	Hội đồng xét cấp CCHN kiến trúc	Thư ký hội đồng	- Năng lực hành vi dân sự; - Lĩnh vực hoạt động; - Đạt hoặc (không đạt); - Hội đồng lập hồ sơ kết quả đánh giá trình Giám đốc Sở phê duyệt	48 giờ	
<i>Bước 4</i>	Ban lãnh đạo	Lãnh đạo	- Xem xét nội dung, ký duyệt Văn bản. - Chuyển bộ phận Văn thư.	08 giờ	Mẫu 04,05
<i>Bước 5</i>	Văn phòng	Văn thư	- Bộ phận Văn thư của sở vào sổ văn bản, lưu hồ sơ và xác nhận trên phần mềm. - Gửi hồ sơ, kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công	04 giờ	Mẫu 04,05
<i>Bước 6</i>	Trung tâm PV HCC	Chuyên viên	Trung tâm Phục vụ hành chính công thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân. Kết thúc trên phần mềm.		Mẫu 04,05, 06

6. BIỂU MẪU

TT	Tên Biểu mẫu
1	Hệ thống biểu mẫu theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông được ban hành kèm theo thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 Mẫu 01 - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả Mẫu 02 - Phiếu yêu cầu bổ sung hoàn thiện hồ sơ Mẫu 03 - Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ Mẫu 04 - Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả Mẫu 05 - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ

SỞ XÂY DỰNG TỈNH NINH BÌNH	QUY TRÌNH Cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc	Mã hiệu:	QT- 25/QLN
		Lần ban hành:	01
		Ngày ban hành:	20/10/2021

	Mẫu 06 - Sổ theo dõi hồ sơ
2	Đơn đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề theo mẫu số 02 Phụ lục III của Nghị định số 85/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ

7. HỒ SƠ LƯU: Hồ sơ lưu bao gồm các thành phần sau

TT	Hồ sơ lưu (bản chính hoặc bản sao theo quy định)
1	Thành phần hồ sơ theo mục 5.2
2	- Kết quả giải quyết TTHC - Các văn bản khác nếu có phát sinh trong quá trình giải quyết TTHC
3	Hệ thống biểu mẫu theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông được ban hành kèm theo thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018

Được lưu tại Phòng chuyên môn xử lý Hồ sơ và Bộ phận TN&TKQ theo quy định. Sau đó, chuyển hồ sơ về phòng Lưu trữ của cơ quan để lưu trữ theo quy định hiện hành.

Mẫu 02 - Phụ lục III

(Kèm theo Nghị định số: 85/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày..... tháng năm

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Cấp/gia hạn chứng chỉ hành nghề kiến trúc

Kính gửi: (Tên cơ quan có thẩm quyền)

1. Họ và tên:
2. Ngày, tháng, năm sinh:
3. Quốc tịch:
4. Số Chứng minh thư nhân dân/Hộ chiếu/Căn cước công dân:
Số..... ngày cấp:nơi cấp.....
5. Địa chỉ thường trú:.....
6. Số điện thoại:..... Địa chỉ Email:
7. Đơn vị công tác:
8. Trình độ chuyên môn (ghi rõ chuyên ngành):.....
9. Thời gian kinh nghiệm liên quan đến lĩnh vực đề nghị cấp/gia hạn chứng chỉ hành nghề:năm.
10. Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp (nếu có):
Số Chứng chỉ: ngày cấp nơi cấp:.....
Lĩnh vực hoạt động:.....
11. Quá trình hoạt động chuyên môn kiến trúc:

STT	Thời gian công tác (Từ tháng, năm đến tháng, năm)	Đơn vị công tác/ Hoạt động độc lập (Ghi rõ tên đơn vị, số điện thoại liên hệ)	Kê khai kinh nghiệm thực hiện công việc tiêu biểu	Ghi chú
1			1. Tên Dự án/đồ án:..... Nhóm dự án/:..... Loại công trình :	

			Chức danh/Nội dung công việc thực hiện: 2.....	
2				
...				

12. Quá trình phát triển nghề nghiệp liên tục (điểm CPD)*

STT	Thời gian	Hoạt động phát triển nghề nghiệp liên tục	Điểm CPD	Ghi chú
1	Năm.....	Viết bài trên tạp chí kiến trúc số.....	01	
2	Năm.....	Tham gia học cao học	01	
...	
		Tổng số điểm CPD tích lũy	20	

Đề nghị cấp/gia hạn chứng chỉ hành nghề kiến trúc với nội dung như sau:

Lĩnh vực hành nghề:

Tôi xin chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung đơn này và cam kết hành nghề kiến trúc theo đúng nội dung ghi trong chứng chỉ được cấp và tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan./.

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ CÔNG TÁC**
(Ký, đóng dấu)

Tỉnh/thành phố, ngày.../.../.....
NGƯỜI LÀM ĐƠN
(Ký và ghi rõ họ, tên)

* Trường hợp xin cấp chứng chỉ không kê khai mục này.

** Cá nhân tham gia hành nghề độc lập không phải lấy xác nhận này.